

Số: **56**/BC-BCD

Trạm Tấu, ngày **14** tháng 3 năm 2022

### BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành một số chính sách về công tác Dân số - KHHGD tại xã, thôn, bản, đặc biệt khó khăn năm 2021, trên địa bàn huyện Trạm Tấu**

Căn cứ công văn số 300/BCĐ ngày 22 tháng 02 năm 2022 của ban chỉ đạo Dân số - KHHGD tỉnh Yên Bái về việc Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 11/2021/NQ-HĐND năm 2021. Ban chỉ đạo Dân số - KHHGD huyện Trạm Tấu Báo cáo tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 11/2021/NQ-HĐND năm 2021 trên địa bàn huyện Trạm Tấu như sau:

#### I. TÌNH HÌNH CHUNG

Trạm Tấu là một huyện vùng cao của tỉnh Yên Bái, có tổng diện tích đất tự nhiên là 74.618,53 ha, gồm 11 xã và 01 thị trấn, có 57 thôn bản và tổ dân phố. Dân số là 33.634 người, gồm 11 dân tộc anh em chung sống. Trong đó, dân tộc Mông chiếm 77,6%; dân tộc Thái chiếm 13,8%; còn lại là các dân tộc khác; tỷ lệ hộ nghèo còn cao (29,19%), cơ sở hạ tầng trên địa bàn huyện còn thiếu và chưa đồng bộ.

Thuận lợi: Công tác Dân số-KHHGD luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền huyện, sự hỗ trợ chuyên môn của Chi cục Dân số-KHHGD, Sở Y tế tỉnh Yên Bái; có sự tham gia phối hợp của các ban ngành, đoàn thể từ huyện đến cơ sở; đã sớm ban hành đầy đủ các văn bản chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện chỉ tiêu kế hoạch Dân số-KHHGD đến cơ sở; hệ thống tổ chức bộ máy làm công tác Dân số-KHHGD từ huyện đến xã, thôn bản tiếp tục được duy trì, một số chỉ tiêu KHHGD đã vượt chỉ tiêu so kế hoạch năm đề ra, hoạt động truyền thông đã triển khai thực hiện lồng ghép với dịch vụ để phù hợp với điều kiện, tình hình dịch bệnh covid-19 trên địa bàn các xã, thị trấn.

Khó khăn: Ban Chỉ đạo Dân số-KHHGD một số xã, có thời điểm chưa chủ động làm tốt việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động về công tác Dân số - KHHGD. Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn cao, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm chậm.

- Do tình hình dịch bệnh COVID-19 còn nhiều diễn biến phức tạp đồng thời phải tập trung cho phòng chống dịch bệnh do vậy việc tổ chức hoạt động tuyên

truyền và chiến dịch truyền thông còn hạn chế; nguồn lực hỗ trợ để thực hiện chính sách công tác Dân số-KHHGD còn hạn hẹp.

**II. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành một số chính sách về công tác Dân số - KHHGD tại xã, thôn, bản, đặc biệt khó khăn năm 2021, trên địa bàn huyện Trạm Tấu**

**1. Công tác triển khai phổ biến văn bản**

- Ban hành Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 quyết định phân bổ kinh phí cho 10 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Trạm Tấu về giao chỉ tiêu thực hiện công tác dân số huyện Trạm Tấu năm 2021;

- Tham mưu cho Ban Chỉ đạo huyện ban hành kế hoạch chiến dịch truyền thông dân số lồng ghép tại 10 xã đặc biệt khó khăn của huyện Trạm Tấu.

- Kế hoạch số 106/KH-TTYT ngày 1/7/2021 kế hoạch tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD tại 10 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Trạm Tấu đợt 1 năm 2021.

- Kế hoạch số 237/KH-BCĐ ngày 6/7/2021 về tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ KHHGD và Kế hoạch triển khai tổ chức thực hiện một số chính sách về công tác Dân số-KHHGD tại 10 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn năm 2021; Kế hoạch số 172/KH-TTYT ngày 4/11/2021 kế hoạch tổ chức chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD tại 10 xã đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Trạm Tấu đợt 2 năm 2021; Kế hoạch số 520/KH-BCĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021 về Đánh giá, thẩm định xã, thôn bản đặc biệt khó khăn giảm nhanh số người sinh con thứ 3 và không có người sinh con thứ 3 trở lên năm 2021; Kế hoạch số 521/ KH-BCĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021 về truyền thông kỷ niệm 60 năm ngành Dân số Việt Nam, Tháng hành động quốc gia về Dân số và Ngày Dân số Việt Nam năm 2021.

**2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu Dân số-KHHGD năm 2021 tại địa phương.**

- Chỉ tiêu thực hiện mức giảm sinh giảm 0,6%

+ Kết quả thực hiện chỉ tiêu so với kế hoạch UBND tỉnh giao so với cùng kỳ năm 2020 đạt 107%

+ Công tác chỉ đạo điều hành tổ chức thực hiện tại địa phương

- Chỉ đạo BCĐ Dân số-KHHGD xã, thị trấn đẩy mạnh các hoạt động như: Thường xuyên, đôn đốc kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu giao tại các thôn bản, tổ dân

phổ phân công cho cán bộ ngành thành viên phụ trách thôn bản phối hợp với nhân viên y tế-dân số, cộng tác viên dân số tổ chức tuyên truyền vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác dân số-KHHGD.

- Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện; kế hoạch chiến dịch truyền thông Dân số-KHHGD, giao chỉ tiêu cho từng thôn bản, tổ nhân dân để triển khai tổ chức thực hiện và tổ chức duy trì và xây dựng thôn bản không sinh con thứ 3 trở lên.

- Các ngành thành viên trong Ban chỉ đạo Dân số-KHHGD huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân 10 xã xây dựng kế hoạch cụ thể chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện công tác Dân số - KHHGD, tuyên truyền vận động, tư vấn và cung cấp dịch vụ KHHGD trong chiến dịch

+ Đánh giá tác động của các chính sách tại Nghị Quyết 11/2021/NQ-HĐND đối với mục tiêu giảm sinh tại huyện; nguồn lực hỗ trợ để thực hiện chính sách công tác Dân số-KHHGD còn hạn hẹp chưa đáp ứng với tình hình thực tế.

- Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên năm 2021 vẫn còn cao, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên giảm chậm chưa thật sự bền vững nguy cơ tăng trở lại.

+ Kết quả thực hiện chỉ tiêu giảm sinh con thứ 3 trở lên so với cùng kỳ năm 2020 giảm 1,2%

+ Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện và xử lý các trường hợp vi phạm tại các xã, Số cán bộ, đảng viên vi phạm sinh con thứ 3: 06 người, đã được cấp ủy cơ sở xử lý hình thức khiển trách: Đảng bộ xã Túc Đán, Sùng A Hua, Thảo Giang Páo; Đảng bộ xã Xà Hồ, Vàng A Giàng, Sùng A Cua; Đảng bộ xã Bản Mù, Sùng A Trông; Đảng bộ Tà Si Láng, Trang A Tênh.

+ Đánh giá tác động của các chính sách tại Nghị Quyết 11/2021/NQ-HĐND đối với tỷ lệ giảm sinh con thứ 3 trở lên vẫn còn cao.

+ Chỉ tiêu thực hiện các biện pháp tránh thai hiện đại năm 2021 là 2251 ca so với năm 2020 tăng 06 ca.

### **3. Kết quả thực hiện các chính sách Nghị quyết 11/2021/NQ-HĐND năm 2021**

#### **3.1 Chi phí dịch vụ KHHGD: Bồi dưỡng thực hiện đình sản và đặt dụng cụ tử cung**

a, Chi phí dịch vụ KHHGD: cho người thực hiện đình sản và đặt dụng cụ tử cung, tiêm thuốc tránh thai:

- Chi phí dịch vụ đặt dụng cụ tử cung 700 ca số tiền 16.800.000 đồng

b, Bồi dưỡng người thực hiện triệt sản, đặt dụng cụ tử cung

- Bồi dưỡng người thực hiện đặt dụng cụ tử cung 700 ca số tiền là 140.000.000 đồng

c, Hỗ trợ người vận động đặt dụng cụ tử cung 700 ca số tiền là 35.000.000 đ

### **3.2. Bồi dưỡng cho nhân viên y tế thôn bản, kiêm cộng tác viên Dân số**

Số người 50 người Số tiền là 80.000.000 đồng

### **3.3. Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD**

Số xã triển khai thực hiện 10 xã tổng số tiền là 40.000.000 đồng; Mỗi xã tổ chức làm 02 đợt.

- Các hoạt động chủ yếu trong chiến dịch: tuyên truyền các nội dung về thực hiện Nghị quyết 21/2021/NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới; Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành một số chính sách về công tác Dân số tại các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025; Các Kế hoạch hành động của huyện Trạm Tấu và các xã thị trấn về công tác dân số và phát triển. Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã, tư vấn vận động trực tiếp, họp nhóm, nói chuyện chuyên đề, cắt dán băng zôn tuyên truyền trước trong chiến dịch.

Triển khai thực hiện Nghị định số 39/2015/NĐ-CP ngày 27/4/2015 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ cho phụ nữ thuộc hộ nghèo là người dân tộc thiểu số khi sinh con đúng chính sách dân số.

### **4. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết**

Chỉ đạo và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác Dân số-KHHGD trên địa bàn các xã, thị trấn, nhất là giám sát việc thực hiện của cán bộ, Đảng viên ở các xã vùng cao; kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 11/2021/NQ-HĐND NĂM 2022.**

### **1. Công tác lãnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện**

- Tiếp tục tập trung phổ biến chủ trương, luật pháp, chính sách của Đảng và Nhà nước, những định hướng công tác dân số và phát triển trong thời gian tới như: Kế hoạch hành động số 74-KH/TU ngày 02/01/2018 của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về công tác dân số trong tình hình mới; Kế hoạch thực hiện Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành một số

chính sách về công tác Dân số tại các xã, thôn bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025; các Nghị quyết của cấp ủy cơ sở.

- Chi đạo BCĐ Dân số-KHHGD xã, thị trấn cần đẩy mạnh các hoạt động như: Thường xuyên, đôn đốc kiểm tra thực hiện các chỉ tiêu giao tại các thôn bản, tổ dân phố phân công cho cán bộ ngành thành viên phụ trách thôn bản phối hợp với nhân viên y tế-dân số, cộng tác viên dân số tổ chức tuyên truyền vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện công tác dân số-KHHGD; vận động không sinh con thứ 3 trở lên, không lựa chọn giới tính thai nhi.

## **2. Công tác phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội**

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể để tham gia tuyên truyền vận động, tư vấn và giáo dục thành viên hội viên tích cực tham gia thực hiện công tác Dân số - KHHGD.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể để vận động nhân dân thực hiện các biện pháp tránh thai, không sinh con thứ 3 trở lên; kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh; chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, thanh niên; sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

## **3. Thực hiện các chỉ tiêu Dân số-KHHGD**

- Đẩy mạnh thực hiện chỉ tiêu thực hiện KHHGD để góp phần thực hiện giảm sinh tổng các biện pháp tránh thai hiện đại 1.883 người cụ thể: Đình sản: 03 người; Đặt DCTC: 730 người; cấy que tránh thai: 100 người; tiêm thuốc tránh thai: 270; uống thuốc tránh thai: 530 người; sử dụng bao cao su: 250 người.

- Tỷ lệ các cặp vợ chồng áp dụng các biện pháp tránh thai: 63%.

- Kiểm soát duy trì tỷ số giới tính khi sinh 106 bé trai/100 bé gái.

- Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 1 lần/ năm: 50%.

- Tỷ lệ lọc sàng trước sinh: 30%.

- Tỷ lệ sàng lọc sơ sinh: 20%.

- Tổ chức 02 đợt chiến dịch truyền thông dân số lồng ghép dịch vụ KHHGD tại 10 xã đặc biệt khó khăn.

- Tiếp tục triển khai xây dựng xã, thị trấn, các thôn, tổ dân phố không có người sinh con thứ 3 trở lên.

4. Triển khai tổ chức thực hiện Hướng dẫn số 05/HD-UBND ngày 22/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái. Ban hành một số chính sách về công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tại các xã, thôn

bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2025, năm 2021 trên địa bàn 10 xã đặc biệt khó khăn của huyện.

5. Chỉ đạo và kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác Dân số-KHHGD trên địa bàn các xã, thị trấn, nhất là giám sát việc thực hiện của cán bộ, Đảng viên ở các xã vùng cao; kiểm soát tỷ số giới tính khi sinh. Tiếp tục duy trì và xây dựng mới các thôn, tổ dân phố không có người sinh con thứ 3 trở lên.

#### IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Tỉnh tiếp tục hỗ trợ que cấy tránh thai, bao cao su, thuốc tiêm tránh thai miễn phí.

2. Đề nghị hỗ trợ máy siêu âm xách tay để triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi, khám sàng lọc trước sinh cho 10 xã đặc biệt khó khăn người dân khó khăn không có điều kiện được tiếp cận với các dịch vụ có chất lượng cao.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái về ban hành một số chính sách về công tác Dân số - KHHGD tại xã, thôn, bản, đặc biệt khó khăn năm 2021, trên địa bàn huyện Trạm Tấu. /.

Nơi nhận: ~~Mg~~

- Chi cục Dân số -KHHGD tỉnh Yên Bái;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT. UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Các ngành thành viên BCĐ huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTYT.

TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN  
Khang A Chua